

CÔNG TY TNHH ĐÁ ỐP LÁT ĐÔNG ANH HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐÁ ỐP LÁT ĐÔNG ANH HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG ANH STONE CO., LTD

Tên công ty viết tắt: HANOI DONG ANH STONE COMPANY LIMITED

2. Mã số doanh nghiệp: 0110135948

3. Ngày thành lập: 30/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thửa 171.3, Ngõ 1175, Đường Quang Trung, Tổ 2, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0977619429

Fax:

Email: Ngocdung010497@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; - Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí.	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Không bao gồm hoạt động đấu giá	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);	4659
16.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su;...	4663
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Tuy nhiên những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị.	4669
20.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
21.	Trồng cây ăn quả	0121
22.	Trồng cây lâu năm khác	0129
23.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
24.	Khai thác gỗ	0220
25.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
26.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
27.	Khai thác thủy sản biển	0311
28.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
29.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
30.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
31.	Khai thác quặng sắt	0710
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
33.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
34.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
35.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
36.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
37.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522

38.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
39.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
40.	Lập trình máy vi tính	6201
41.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
42.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm; Loại trừ: - Lập trình máy vi tính được phân vào nhóm 62010 (Lập trình máy vi tính); - Tư vấn máy vi tính được phân vào nhóm 62020 (Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính); - Quản trị hệ thống máy vi tính được phân vào nhóm 62020 (Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính); - Xử lý dữ liệu và cho thuê (hosting) được phân vào nhóm 63110 (Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan).	6209
43.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
44.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản, Dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư	6820
45.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn thiết kế kiến trúc công trình; Tư vấn thiết kế điện-cơ điện công trình	7110
46.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
47.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
48.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
49.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
50.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
51.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
52.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
53.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
54.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
55.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
56.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
57.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
58.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu đá ốp lát.	2396(Chính)
59.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
60.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
62.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: khách sạn; biệt thự du lịch (resort); phòng hoặc căn hộ khách sạn; nhà khách, nhà nghỉ; nhà trọ, phòng trọ; chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động; làng sinh viên, ký túc xá sinh viên; nhà điều dưỡng.	5510
63.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
64.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
65.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
66.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
67.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
68.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
69.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
70.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
71.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
72.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
73.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
74.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
75.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
76.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
77.	Thu gom rác thải độc hại	3812
78.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
79.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
80.	Tái chế phế liệu	3830
81.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
82.	Xây dựng nhà để ở	4101
83.	Xây dựng nhà không để ở	4102
84.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
85.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
86.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
87.	Xây dựng công trình thủy	4291
88.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
89.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
90.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
91.	Phá dỡ	4311
92.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
93.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
94.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

95.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
96.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752
97.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN NGOC DŨNG

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 01/04/1997

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 212579442

Ngày cấp: 15/06/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thường trú: *Thôn Kim Thạch, Xã Nghĩa Hà, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Khu Bãi Kinh, Tổ 12, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN NGOC DŨNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/04/1997

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 212579442

Ngày cấp: 15/06/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thường trú: *Thôn Kim Thạch, Xã Nghĩa Hà, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Khu Bãi Kinh, Tổ 12, Thị Trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội